

Số: /BC-UBND

Vĩnh Thông, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Vĩnh Thông

Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 18/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Công văn số 2482/SNV-TCBC&CTTN ngày 18/4/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thông báo cáo cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Đặc điểm, tình hình của xã Vĩnh Thông

Thực hiện Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên; xã Vĩnh Thông được thành lập trên cơ sở hợp nhất, sáp nhập 03 xã: Sỹ Bình, Vũ Muộn và Cao Sơn.

Sau sáp nhập, toàn xã có 20 thôn, với dân số 4.535 người, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 13,91%, cận nghèo chiếm 9,66%. Hệ thống chính trị xã được củng cố và kiện toàn theo hướng tinh gọn. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được sắp xếp, bố trí cơ bản phù hợp với năng lực và yêu cầu nhiệm vụ. Kinh tế - xã hội có chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng cao, tạo nền tảng vững chắc để địa phương tiếp tục phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, quá trình sắp xếp cũng đặt ra nhiều khó khăn như: phạm vi quản lý rộng hơn, khối lượng công việc tăng cao, yêu cầu xử lý công việc nhanh và ngày càng phức tạp; cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư còn hạn chế.

2. Báo cáo công tác quản triệt thực hiện các văn bản triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp ở địa phương, đơn vị

- UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy và chỉ đạo của UBND tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Việc quán triệt được tổ chức với nhiều hình thức linh hoạt như hội nghị trực tiếp, trực tuyến, sinh hoạt chi bộ, lồng ghép trong các cuộc họp chuyên môn. Thành phần tham gia đầy đủ gồm cán bộ, công chức, viên chức. Nội dung tập trung vào các chủ trương lớn, điểm mới, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Qua công tác quán triệt, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao rõ rệt; tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật được tăng cường; tạo sự đồng thuận cao trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân.

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, việc ban hành các văn bản triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- UBND xã đã ban hành đầy đủ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo để triển khai thực hiện đồng bộ việc sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Trên cơ sở các văn bản của cấp trên, xã đã cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình hành động, quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Việc phân công nhiệm vụ được thực hiện rõ ràng, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; kịp thời phát hiện và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai. Đồng thời, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong cán bộ và Nhân dân.

4. Cơ chế phối hợp giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, các cơ quan chuyên môn

Cơ chế phối hợp giữa HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội được xây dựng và hoàn thiện, bảo đảm hoạt động đồng bộ, hiệu quả. Ngày 20/8/2025, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đã ban hành Quy chế phối hợp số 01/QCPH-HĐND-UBND-UBMTTQVN về phối hợp công tác giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Vĩnh Thông, nhiệm kỳ 2021 - 2026; UBND xã đã ban hành Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 ban hành Quy chế phối hợp giữa Trung tâm phục vụ hành chính công với các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc UBND xã Vĩnh Thông;

5. Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đánh giá hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong việc tạo sự đồng thuận xã hội, ổn định tổ chức bộ máy và bảo đảm vận hành thông suốt chính quyền địa phương sau sắp xếp.

UBND xã đã chủ động tổ chức triển khai các kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh gắn với điều kiện thực tiễn địa phương; kịp thời cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác của từng cơ quan, đơn vị. Qua đó, góp phần giữ vững ổn định tổ chức bộ máy sau sắp xếp, bảo đảm hoạt động của chính quyền địa phương thông suốt, liên tục, không để gián đoạn việc giải quyết công việc của người dân, tổ chức.

6. Đánh giá sự chuyển biến nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức đối với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp có chuyển biến tích cực. Tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng lên; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đồng thuận, chủ động thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

II. KẾT QUẢ SAU 1 NĂM VẬN HÀNH

1. Kết quả thực hiện

1.1. Sắp xếp đơn vị hành chính

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính đã tạo ra đơn vị mới có quy mô phù hợp hơn, tăng khả năng tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tuy nhiên, do địa bàn rộng, dân cư phân tán nên việc quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công tại một số khu vực còn gặp khó khăn.

1.2. Sắp xếp tổ chức bộ máy

Để ổn định bộ máy đảm bảo hoạt động, đáp ứng nhu cầu công việc ngay từ khi thành lập, UBND xã đã tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo thực hiện việc thành lập các cơ quan, cụ thể:

- Thành lập các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã: UBND xã thành lập các cơ quan, đơn vị gồm: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Trạm Y tế xã; tiếp nhận quản lý các đơn vị sự nghiệp giáo dục (gồm 05 trường học). Sau khi bộ máy mới được vận hành từ ngày 01/7/2025, UBND xã đã ban hành quy chế làm việc của UBND xã; ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo quy định. Các quy định liên quan được ban hành bảo đảm đúng thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, đồng thời tuân thủ các nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Quá trình xây dựng và ban hành quy chế làm việc được tiến hành dân chủ, công khai, có sự tham gia góp ý của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong đơn vị, qua đó nâng cao tính khả thi, hiệu quả áp dụng. Việc triển khai thực hiện được tổ chức đồng bộ, nghiêm túc, có kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế, vướng mắc.

- Việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức đảng trực thuộc (được giao quản lý) và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

+ Trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế, cần thành lập một đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn xã để cung ứng dịch vụ công; phù hợp với định hướng, chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh. UBND xã Vĩnh Thông đã xây dựng Đề án và ban hành Quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ

tổng hợp xã Vĩnh Thông trên cơ sở tiếp nhận viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Phủ Thông (thực hiện nhiệm vụ liên xã: Phủ Thông, Cẩm Giàng, Bạch Thông, Vĩnh Thông) trực thuộc UBND xã Phủ Thông, tỉnh Thái Nguyên.

+ Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 21/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc sắp xếp các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên. UBND xã đã xây dựng đề án và thành lập Trạm Y tế xã Vĩnh Thông theo quy định.

+ Đối với các trường học trực thuộc, UBND xã đề xuất tại báo cáo số 465/BC-UBND ngày 28/11/2025 giữ nguyên hiện trạng các cơ sở giáo dục như hiện nay không thực hiện sáp nhập. Lý do đề xuất: Đảm bảo việc huy động trẻ với khoảng cách đến trường phù hợp; số lớp, số học sinh giai đoạn 2026 - 2030 cơ bản duy trì ổn định, nâng cao hiệu quả quản lý và tận dụng cơ sở vật chất hiện có. Bảo đảm quyền học tập của trẻ em, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; ngăn chặn tình trạng học sinh bỏ học do khó khăn về khoảng cách đến trường (trên địa bàn xã Vĩnh Thông có 16/20 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn, thôn xa nhất cách trung tâm xã 25 km).

- Việc thực hiện sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng về trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Việc sắp xếp các hội quần chúng cơ bản được triển khai đồng bộ, thống nhất, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

1.3. Phân quyền, phân cấp, ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền

a) Việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền

- Chính phủ đã ban hành 28 nghị định quy định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ cho chính quyền địa phương; trong đó quy định một số nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện trước đây được phân định cho HĐND cấp xã, UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã. Việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực quản lý gắn với thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã giúp bộ máy vận hành ổn định, thông suốt, giảm thủ tục trung gian và nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của sở. Mô hình này thúc đẩy việc phục vụ người dân nhanh chóng, hiệu quả, công khai, minh bạch và phát huy đặc thù của địa phương.

- UBND cấp xã được phân cấp thực hiện đối với 24 nhiệm vụ; Chủ tịch UBND được phân cấp thực hiện đối với 13 nhiệm vụ, trong đó: Lĩnh vực Nội vụ: 12 nhiệm vụ; Lĩnh vực Y tế: 01 nhiệm vụ; Lĩnh vực Tư pháp: 01 nhiệm vụ; Lĩnh vực Tài chính: 4 nhiệm vụ; Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: 01 nhiệm vụ; Lĩnh vực Công Thương: 3 nhiệm vụ; Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường: 14 nhiệm vụ; Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 nhiệm vụ.

- UBND xã được ủy quyền thực hiện đối với 37 nhiệm vụ, trong đó: Lĩnh vực Nội vụ: 03 nhiệm vụ; Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường: 32 nhiệm vụ; Lĩnh vực Tài chính: 01 nhiệm vụ; Lĩnh vực Xây dựng: 01 nhiệm vụ.

b) Về rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, 2026 trên địa bàn. Việc rà soát được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, 79/2025/NĐ-CP, 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kết quả thực hiện: Đã tiến hành rà soát 03 Quyết định, qua rà soát xác định 01 Quyết định còn phù hợp với quy định hiện hành, bãi bỏ 02 Quyết định.

1.4. Về biên chế, sắp xếp, bố trí, điều động cán bộ, công chức, viên chức

- Để bảo đảm số lượng biên chế cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, căn cứ vào số lượng biên chế được UBND tỉnh giao hằng năm, UBND xã đã trình HĐND xã ban hành nghị quyết giao số lượng biên chế cho các cơ quan, đơn vị thuộc xã. Trong năm 2026, tổng số biên chế của UBND xã được giao là 172 biên chế, trong đó:

+ Biên chế cán bộ, công chức: Được giao 54, có mặt 53.

+ Biên chế viên chức: Được giao 118, có mặt 110 (viên chức giáo dục: 87; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: 4; Trạm Y tế: 19).

- Số lượng nghỉ hưu, nghỉ trước tuổi, nghỉ thôi việc khi thực hiện sáp nhập: 09 người.

- Số công chức chuyển công tác: 05 người (02 chuyển sang Đảng ủy xã, 03 chuyển sang BCH QS xã theo quy định).

- Số lượng công chức tiếp nhận từ đơn vị khác về là 02.

- Hiện tại biên chế có mặt là: 41.

- Sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND xã xin chủ trương chuyển công tác 01 viên chức Thu viện-Thiết bị; tiếp nhận 01 giáo viên từ nơi khác; ban hành Quyết định tiếp 04 viên chức Trung tâm Dịch vụ tổng hợp từ Trung tâm DVTH xã Phủ thông và Chi nhánh Trung tâm Khuyến nông và Môi trường khu vực XII, Trung tâm Khuyến nông và Môi trường, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Có 02 công chức, viên chức nghỉ hưu hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội theo quy định. Cán bộ không chuyên trách xin nghỉ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP là 17 người.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực và vị trí việc làm. Ưu tiên bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ sau sắp xếp, hạn chế xáo trộn lớn, giữ ổn định tổ chức. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ,

nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định.

- Tuy nhiên, do khối lượng công việc tại cấp xã tăng lên do nhiều nhiệm vụ trước đây thuộc tỉnh, huyện (trước sắp xếp) nay chuyển về cấp xã. Số lượng biên chế có mặt còn thiếu so với khung biên chế được giao, số người làm việc thực tế chưa đảm bảo, dẫn đến áp lực lớn đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Một số bộ phận chuyên môn phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực khác nhau, gây khó khăn trong việc bố trí công việc phù hợp với chuyên môn.

1.5. Về công tác tiếp nhận, tuyển dụng công chức, viên chức

- Sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, UBND xã xin chủ trương và tiếp nhận 02 công chức, 02 viên chức (01 viên chức Trạm Y tế, 01 viên chức Trường học).

- Việc ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, vị trí việc làm và trong phạm vi chỉ tiêu biên chế, quỹ lương được giao; góp phần bổ sung nguồn nhân lực cần thiết phục vụ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời bảo đảm quyền lợi chính đáng của người lao động.

- Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện chặt chẽ, thống nhất, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch. Việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác và yêu cầu nhiệm vụ của từng vị trí. Sau sắp xếp, đội ngũ cán bộ cơ bản phát huy được năng lực, sở trường, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã.

1.6. Về thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

UBND xã đã hoàn thành các thủ tục giải quyết chế độ nghỉ thôi việc và nghỉ hưu trước tuổi và chi trả chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP kể từ ngày 01/09/2025 là hơn 14,7 tỷ đồng. Đồng thời, địa phương đã chi trả trợ cấp một lần cho người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP với tổng kinh phí là gần 1.850 triệu đồng.

1.7. Về tập huấn, bồi dưỡng

UBND xã Vĩnh Thông đã quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức về công tác đào tạo, bồi dưỡng. Có 02 đồng chí tham gia đào tạo Cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung.

Ngoài ra tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức cấp xã do các sở, ban ngành của tỉnh tổ chức.

1.8. Số hóa tài liệu, lưu trữ

- UBND xã Vĩnh Thông đã ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 07/4/2026 về việc triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày số hóa, làm sạch, chuẩn

hóa dữ liệu trên địa bàn xã Vĩnh Thông; Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 về việc thành lập Tổ công tác tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chiến dịch 100 ngày số hóa, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu trên địa bàn xã Vĩnh Thông.

- Tiến hành tổ chức họp Tổ công tác, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của từng thành viên tổ công tác nhằm đảm bảo tổ chức triển khai đúng theo kế hoạch Ủy ban nhân dân xã đề ra, bước đầu rà soát, xác định số lượng, danh mục hồ sơ, tài liệu cần số hóa, làm sạch, chỉnh lý.

1.9. Về thủ tục hành chính

Tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; tổng số lượng hồ sơ tiếp nhận: 29 hồ sơ, số lượng hồ sơ trực tuyến: 848 hồ sơ; số hồ sơ trực tiếp: 181 hồ sơ; Số hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn: 1021 hồ sơ chiếm 99,2%; hồ sơ quá hạn: 0 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn: 8 hồ sơ; kết quả đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp được tính theo thang điểm trên hệ thống Dịch vụ công quốc gia đạt 97,52 điểm. Tình hình giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính địa phương đã công bố thực hiện 100% đối với TTHC thuộc phạm vi giải quyết và đã đi vào vận hành thực tế theo quy định

1.10. Về hạ tầng công nghệ, chuyển đổi số

- Tỷ lệ cán bộ, công chức xã được trang bị máy tính đạt 100%, các máy tính được kết nối mạng LAN, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng. 100% máy tính đều cài phần mềm diệt vi-rút để bảo đảm an toàn thông tin.

- Đến nay 100% các cơ quan, đơn vị đã sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, sử dụng chữ ký số để thực hiện ký ban hành văn bản, thực hiện giao dịch với Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, kê khai thuế đúng quy định; sử dụng Mail công vụ; phần mềm Một cửa điện tử để tiếp nhận thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

- Hệ thống camera giám sát đã được trang bị và được Công an tỉnh (PC06) dán tem bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và đã kết nối với hệ thống C-Thainguyen.

- UBND xã đã bố trí trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công với diện tích sử dụng khoảng 12m², cơ bản bảo đảm không gian làm việc thuận tiện cho việc tiếp đón, hướng dẫn và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Bố trí 03 công chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và các tổ chức đến yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

- Sử dụng hệ thống thông tin giải quyết TTHC tại địa chỉ <https://dichvucong.thainguyen.gov.vn/> liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia và các phần mềm khác có liên quan.

- Đã lắp đặt đường truyền Wifi dùng riêng của Trung tâm Phục vụ hành chính công, thiết bị phát Wifi, bộ chia, thiết bị định tuyến. Phối hợp với Trung tâm VNPT Phủ Thông nâng cấp đường truyền đảm bảo hệ thống vận hành thông suốt, không bị gián đoạn.

1.11. Về cơ sở vật chất, hỗ trợ nhà ở, trang thiết bị, tài sản công

Tổng số cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn xã Vĩnh Thông được tiếp nhận từ huyện cũ, xã cũ bàn giao lại gồm 22 cơ sở nhà, đất. Trong đó có 05 cơ sở hoạt động sự nghiệp giáo dục, y tế; 17 thiết chế văn hóa, thể thao thôn. Cụ thể:

- Đối với cơ sở hoạt động sự nghiệp giáo dục: Có 04 cơ sở nhà, đất của các trường học trên địa bàn.

- Đối với đất y tế: Có 01 nhà, đất trạm y tế xã Cao Sơn.

- Đối với các cơ sở nhà, đất nhà văn hóa thôn: Tổng số có 17 cơ sở nhà, đất nhà văn hóa thôn.

Trên cơ sở kết quả rà soát tài sản dôi dư, căn cứ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công xã đã sắp xếp, xử lý tài sản dôi dư, không để lãng phí, cụ thể:

- Chuyển giao lại 01 cơ sở Nhà, đất nhà văn hóa thôn Còi Có cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp để chuyển thành Thư viện và trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

- Chuyển giao lại 01 cơ sở Nhà, đất nhà văn hóa thôn Choóc Vền cho Trạm y tế xã Vĩnh Thông để chuyển thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Chuyển giao lại 16 cơ sở Nhà, đất còn lại cho các thôn trên địa bàn xã tiếp tục sử dụng phục vụ mục đích văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng.

- Chuyển giao lại 01 cơ sở Nhà, đất trạm y tế xã Cao Sơn (cũ) cho trường TH&THCS Cao Sơn để sử dụng vào mục đích phục vụ các hoạt động dạy và học, sinh hoạt chuyên môn, thư viện - học liệu, ngoại khóa, văn hóa - thể thao và các hoạt động hỗ trợ khác của nhà trường.

- 03 cơ sở Nhà, đất nhà văn hóa (*Choóc Vền, Tân Lập, Tóc Lù*) thôn và xã Vũ Muộn cũ (*trước sắp xếp*) đã trao đổi, mua bán lại cho người dân hiện UBND đang nghiên cứu giải pháp xử lý.

- Các điều kiện đảm bảo vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bao gồm cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, phòng họp trực tuyến, trang thiết bị làm việc.

- Ngay sau khi sáp nhập, xã đã sắp xếp bố trí trụ sở làm việc tại 02 cơ sở của xã cũ, gồm 01 trụ sở được bố trí 01 tại UBND xã Sỹ Bình cũ làm Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND và các đoàn thể xã Vĩnh Thông; 01 trụ sở tại UBND xã Vũ Muộn cũ làm Trụ sở UBND xã Vĩnh Thông sau sắp xếp; 01 trụ sở UBND xã Cao Sơn cũ nay dùng làm Kho lưu trữ tài liệu, hồ sơ của HĐND-UBND xã. Đối với cơ sở vật chất, trang thiết bị thuộc: phòng họp, trung tâm phục vụ hành chính công, các phòng ban, hệ thống công nghệ thông tin được sắp xếp bố trí phù hợp với yêu cầu làm việc và phục vụ người dân. Trang thiết bị, vật tư văn phòng được sắp xếp và bố trí hợp lý, tránh lãng phí. Bên cạnh đó, căn cứ nguồn vốn được tỉnh cấp bổ sung, trong năm 2025, căn cứ tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị của cấp có thẩm quyền, các đơn vị thuộc UBND xã đã thực hiện mua sắm bổ sung một số máy móc, trang thiết bị đảm bảo cho hoạt động chuyên môn, phục vụ người dân.

- Các điều kiện bảo đảm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp cơ bản đã được quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hệ thống trụ sở làm việc của cấp xã, cấp tỉnh sau sắp xếp được rà soát, bố trí, tận dụng hiệu quả cơ sở hiện có; nhiều nơi đã được sửa chữa, nâng cấp, bảo đảm điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức. Trang thiết bị làm việc như máy tính, máy in, hệ thống mạng nội bộ, phần mềm quản lý điều hành được trang bị tương đối đầy đủ; hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được cải thiện. Phòng họp trực tuyến được triển khai đến cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, tiết kiệm thời gian và chi phí. Tuy nhiên, tại một số địa phương, đặc biệt là vùng khó khăn, cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đồng bộ; thiết bị công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; đường truyền mạng chưa ổn định. Trong thời gian tới, cần tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- Các chính sách hỗ trợ đi lại, nhà ở, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức: Không có

- Đối với tài sản là xe ô tô: Hiện nay xã đang quản lý 01 xe ô tô phục vụ công tác chung (do Đảng ủy xã đang quản lý và sử dụng xe Toyota Fortuner 7 chỗ ngồi, BKS: 97A-005.15).

1.12. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

- Ngay sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, cấp ủy, chính quyền xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh. Ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, kế hoạch¹ thực hiện đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

- UBND xã đã chủ động xây dựng nội quy, quy chế tiếp công dân; bố trí lịch tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân định kỳ hằng tuần, tiếp công dân đột xuất theo quy định tại Trụ sở UBND xã. Tại các buổi tiếp công dân có đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan. Kết luận tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã được ban hành bằng thông báo, trong đó chỉ đạo rõ nội dung, thẩm quyền và thời hạn giải quyết. Đồng thời phân công công chức thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên, tiếp nhận, xử lý đơn theo quy định. Bố trí phòng tiếp công dân riêng, đảm bảo điều kiện cần thiết như bàn ghế, sổ sách, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân. Niêm yết đầy đủ nội quy tiếp công dân, các quy định về trách nhiệm

¹ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 06/8/2025; Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 về việc thành lập tổ công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Công văn số 483/UBND-VP ngày 22/8/2025 về việc phối hợp thực hiện trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo; Văn bản số 55/UBND-VP ngày 12/01/2026 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Văn bản số 245/UBND-VP ngày 10/02/2026 về việc tăng cường tiếp công dân phục vụ Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; Văn bản số 361/UBND-VP ngày 11/3/2026 về việc tăng cường tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

của cán bộ tiếp công dân, quyền và nghĩa vụ của công dân tại nơi tiếp công dân.

- Kết quả tiếp công dân: Tổng số lượt tiếp công dân: 02 lượt; Số người được tiếp: 02 người; Số vụ việc: 02 vụ (tiếp lần đầu: 02 vụ; tiếp nhiều lần: 0 vụ); số đoàn đồng người được tiếp: 0 đoàn. Trong đó:

+ Tiếp công dân thường xuyên: 0 lượt.

+ Tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã: 02 lượt; số người được tiếp: 02; số vụ việc: 02.

+ Tiếp công dân đột xuất, uỷ quyền tiếp công dân: không có.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn: Tổng số tiếp nhận 02 đơn kiến nghị, phản ánh đã giải quyết xong, không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo, không phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài.

1.13. Đánh giá tác động của mô hình 02 cấp đối với năng lực điều hành phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương

Sau 01 năm triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã trên địa bàn đã có nhiều chuyển biến tích cực, thể hiện rõ trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh.

- Về lĩnh vực kinh tế: việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã góp phần nâng cao tính chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới, chính quyền xã đã chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, triển khai các chương trình hỗ trợ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp; các chương trình mục tiêu quốc gia được thực hiện đồng bộ, góp phần cải thiện kết cấu hạ tầng và nâng cao đời sống Nhân dân; việc kiểm tra, giám sát các công trình được thực hiện thường xuyên, góp phần hạn chế vi phạm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; các công trình xây dựng cơ bản được triển khai cơ bản bảo đảm tiến độ; việc đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng phân cấp đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh; việc phân cấp quản lý ngân sách giúp chính quyền cấp xã chủ động hơn trong điều hành thu, chi; việc phân bổ nguồn lực linh hoạt, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Đồng thời, công tác đăng ký kinh doanh, hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình được cải thiện, góp phần thu hút các nguồn lực.

- Về lĩnh vực văn hóa - xã hội: mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã góp phần nâng cao chất lượng quản lý và cung cấp dịch vụ công. Trong lĩnh vực lao động, việc làm, chính quyền xã chủ động triển khai các chương trình giải quyết việc làm, hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin thị trường, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân; công tác quản lý văn hóa, y tế, giáo dục được thực hiện tập trung, thống nhất; các hoạt động văn hóa, thể thao được duy trì thường xuyên; chất lượng khám chữa bệnh tuyến cơ sở từng bước được nâng cao; công tác giáo dục được quan tâm, bảo đảm điều kiện học tập cho học sinh. Các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo được triển khai hiệu quả, góp phần cải thiện đời sống Nhân dân.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành bước đầu

được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả công việc; tuy nhiên hạ tầng công nghệ còn hạn chế, chưa đồng bộ. Công tác đối ngoại, dân tộc, tôn giáo được quan tâm thực hiện tốt, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là tại các khu vực khó khăn.

- Về quốc phòng, an ninh, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Chính quyền xã thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp kéo dài, không để bị động bất ngờ trước mọi tình huống. Sự phối hợp giữa các lực lượng được tăng cường, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Sau gần một năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp giúp giảm các bước trung gian, cấp xã được phân định rõ thẩm quyền, chủ động hơn trong giải quyết TTHC cho người dân; hồ sơ được chuyển trực tiếp giữa cấp xã và cấp tỉnh thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, qua đó rút ngắn thời gian xử lý.

- Việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư giúp giảm thành phần hồ sơ, hạn chế yêu cầu người dân nộp lại giấy tờ đã có. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử đạt cao, hồ sơ từng bước được số hóa đồng bộ.

- Tiến độ giải quyết hồ sơ được theo dõi trên môi trường điện tử; người dân có thể tra cứu trạng thái xử lý, góp phần nâng cao mức độ hài lòng.

- Công tác sắp xếp, xử lý tài sản công sau tinh gọn bộ máy đã góp phần tối ưu hóa nguồn lực hiện có và hạn chế lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản. Việc chủ động điều chuyển nội bộ các trang thiết bị, máy móc còn giá trị sử dụng giúp hạn chế tối đa việc mua sắm mới, từ đó giảm áp lực lên ngân sách nhà nước. Việc điều chuyển và chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất dôi dư giúp ngăn chặn tình trạng nhà, đất bị bỏ hoang, xuống cấp, gây thất thoát nguồn lực quốc gia.

- Việc tiếp nhận, bàn giao tài sản khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự, có lập biên bản, hồ sơ; không để xảy ra thất thoát, hư hỏng tài sản.

- Công tác rà soát, kiểm kê, phân loại tài sản công được triển khai đồng bộ; các tài sản dôi dư đã được lập phương án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý kịp thời.

- Việc điều chuyển, chuyển giao cơ sở nhà, đất sau sắp xếp được thực hiện đúng thẩm quyền theo các quyết định của UBND tỉnh; bảo đảm khai thác hiệu quả tài sản, hạn chế lãng phí.

- Công tác hạch toán, kê toán, kê khai và cập nhật tài sản công vào phần mềm quản lý tài sản của Bộ Tài chính được thực hiện cơ bản đầy đủ; từng bước nâng cao tính công khai, minh bạch trong quản lý tài sản công.

2. Khó khăn, vướng mắc

2.1. Lĩnh vực nội vụ

- Đối với nhiệm vụ tuyển dụng công chức theo phân cấp, việc tổ chức thực hiện tại cấp xã còn gặp nhiều khó khăn do quy trình tuyển dụng gồm nhiều bước, yêu cầu chặt chẽ, kéo dài thời gian và phát sinh chi phí. Đồng thời, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn thiếu kinh nghiệm và chuyên môn chuyên sâu trong công tác tuyển dụng, do đó việc tự tổ chức tuyển dụng chưa bảo đảm hiệu quả, đề xuất cấp tỉnh tổ chức thực hiện tập trung.

- Số biên chế được tạm giao năm 2026 của UBND xã Vĩnh Thông là 54 biên chế; hiện có mặt 41 biên chế, còn thiếu 13 biên chế so với số được tạm giao. Tuy nhiên, việc tiếp nhận công chức, ký hợp đồng lao động phải thực hiện theo định hướng tại Văn bản số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 của Ban Chỉ đạo về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ. Do đó, đến nay UBND xã chưa thể bổ sung đủ số biên chế còn thiếu theo chỉ tiêu tạm giao, dẫn đến tình trạng cán bộ, công chức phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức như nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nghỉ hưu và các chế độ liên quan, hiện chưa có quy định rõ ràng về thẩm quyền thực hiện ở cấp xã, dẫn đến khó khăn trong tổ chức triển khai.

- Hiện nay, UBND xã Vĩnh Thông có 02 lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Tuy nhiên, năm 2026, UBND tỉnh không giao chỉ tiêu biên chế hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP mà chỉ thực hiện hỗ trợ kinh phí với mức 10 triệu đồng/hợp đồng/năm, dẫn đến khó khăn trong việc chi trả tiền lương, chế độ cho người lao động.

2.2. Lĩnh vực quản lý tài sản công

- Xã Vĩnh Thông là xã đặc biệt khó khăn (thuộc khu vực 0,7) sau sắp xếp đơn vị hành chính, tiếp nhận khối lượng tương đối lớn tài sản công từ các xã trước sắp xếp, bao gồm nhiều cơ sở nhà, đất và công trình hạ tầng hình thành qua nhiều giai đoạn quản lý dẫn đến gặp khó khăn trong công tác rà soát, phân loại và hoàn thiện hồ sơ pháp lý.

- Công tác kiểm kê, cập nhật biến động tài sản công vào phần mềm quản lý tài sản của Bộ Tài chính tại một số thời điểm còn chậm so với yêu cầu do phải đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ sau sắp xếp tổ chức bộ máy và giải quyết các công việc phát sinh.

- Sau sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã, mặc dù UBND xã đã chủ động bố trí, sắp xếp lại trụ sở làm việc và tài sản công theo phương án được phê duyệt, tuy nhiên vẫn còn một số cơ sở nhà, đất dôi dư cần tiếp tục hoàn thiện phương án xử lý, chuyển đổi công năng phù hợp với cơ cấu tổ chức và nhu cầu sử dụng thực tế.

2.3. Lĩnh vực đất đai

Việc thực hiện các thủ tục hành chính như đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất... đã được phân cấp cho cấp xã. Tuy nhiên, quá trình triển khai còn gặp khó khăn do hệ thống văn bản hướng dẫn chưa đồng bộ, chưa quy định rõ nội dung phân cấp cho cấp xã. Một số nhiệm vụ chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể, kịp thời, dẫn đến lúng túng trong thực hiện, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ và quyền lợi của người dân.

2.4. Lĩnh vực khoáng sản, môi trường, tài nguyên nước

Sau khi kết thúc hoạt động của mô hình chính quyền cấp huyện, công tác quản lý, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản nhỏ lẻ, san lấp mặt bằng còn hạn chế do thiếu nhân lực chuyên môn; tiến độ khai thác, vận chuyển không đồng bộ, gây khó khăn trong quản lý. Cấp xã chưa đủ năng lực, nguồn lực để xử lý các vấn đề môi trường phức tạp; công tác giám sát ô nhiễm, quản lý rác thải còn gặp nhiều khó khăn. Đối với tài nguyên nước, quy hoạch còn chông chéo giữa các cấp; việc kiểm soát khai thác nước ngầm, xả thải trái phép chưa hiệu quả do thiếu hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn kịp thời.

3. Nguyên nhân

3.1. Lĩnh vực nội vụ

- Quy trình tuyển dụng công chức hiện hành còn phức tạp, nhiều bước, yêu cầu chặt chẽ đòi hỏi sự phối hợp của nhiều cơ quan, đơn vị; trong khi đó năng lực tổ chức tuyển dụng và kinh nghiệm chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Việc tiếp nhận công chức, ký hợp đồng lao động phải thực hiện theo các quy định, chỉ đạo tạm thời của cấp trên, chưa cho phép chủ động tiếp nhận bổ sung.

- Chưa có quy định cụ thể, rõ ràng về thẩm quyền của cấp xã trong việc thực hiện các chế độ, chính sách như nâng lương, nghỉ hưu và các chế độ liên quan đối với viên chức Trạm Y tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp.

- UBND tỉnh không giao biên chế hợp đồng nhưng mức hỗ trợ kinh phí thấp, không đủ chi trả theo mức lương và chế độ hiện hành, dẫn đến khó khăn trong bố trí nguồn chi.

3.2. Lĩnh vực quản lý tài sản công

- Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy và sáp nhập đơn vị hành chính được triển khai trong thời gian ngắn, trong khi khối lượng tài sản công bàn giao lớn, phạm vi rộng, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị và nhiều giai đoạn quản lý khác nhau; do đó phát sinh nhiều nội dung cần rà soát, đối chiếu, hoàn thiện hồ sơ pháp lý trước khi xây dựng phương án xử lý.

- Trong giai đoạn sau sắp xếp, đội ngũ cán bộ, công chức phải đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ mới phát sinh; một số lĩnh vực chuyên môn có sự điều chỉnh, bố trí lại nhân sự. Công chức phụ trách công tác quản lý tài sản công chủ yếu kiêm nhiệm nên trong một số thời điểm việc kiểm kê, cập nhật biến động tài sản trên phần mềm quản lý tài sản chưa đáp ứng kịp tiến độ yêu cầu.

- Bên cạnh đó, việc xây dựng và triển khai các phương án sắp xếp, xử lý tài

sản công phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; một số nội dung yêu cầu thẩm định, phê duyệt qua nhiều cấp có thẩm quyền. Đối với tài sản hình thành từ trước sắp xếp hoặc tiếp nhận từ các đơn vị hành chính cũ, hồ sơ pháp lý còn thiếu hoặc chưa đồng bộ, dẫn đến thời gian hoàn thiện phương án kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ khai thác, sử dụng tối ưu tài sản theo cơ cấu tổ chức mới.

3.3. Lĩnh vực đất đai

Do hệ thống văn bản hướng dẫn chưa đồng bộ, nội dung phân cấp cho cấp xã chưa được quy định cụ thể, rõ ràng; một số nhiệm vụ chuyển giao từ cấp tỉnh chưa có hướng dẫn kịp thời, dẫn đến lúng túng trong tổ chức, triển khai thực hiện.

3.4. Lĩnh vực khoáng sản, môi trường, tài nguyên nước

Do năng lực chuyên môn, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên sâu như khoáng sản, môi trường, tài nguyên nước; Cơ sở dữ liệu đất đai chưa hoàn thiện, gây khó khăn trong quản lý, theo dõi và giải quyết thủ tục hành chính.

IV. GIẢI PHÁP, PHƯƠNG HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

- Trong thời gian tới, UBND xã Vĩnh Thông tiếp tục tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Trọng tâm là kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực nội vụ, tài chính - ngân sách, đất đai, xây dựng, văn hóa - xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, điều hành. Nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, bảo đảm giải quyết kịp thời, đúng quy định các thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời, thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng tài sản công; xây dựng phương án xử lý hiệu quả các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, tránh lãng phí.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp, phân quyền, đặc biệt trong lĩnh vực nội vụ, quản lý viên chức, tài sản công; quy định rõ thẩm quyền của chính quyền cấp xã để thuận lợi trong tổ chức thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng công chức theo hình thức tập trung nhằm bảo đảm thống nhất, khách quan và hiệu quả.

- Sớm ban hành quy định cụ thể về thẩm quyền của cấp xã trong thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức.

- Đề nghị xem xét giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho UBND cấp xã.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, nhất là các lĩnh vực chuyên môn sâu như nội vụ, đất đai, xây dựng, tài chính.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp của UBND xã Vĩnh Thông./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực ĐU, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hội